|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG TRỊ**  KHÓA VIII | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quảng Trị, ngày 12 tháng 6 năm 2023* |

**ĐỀ CƯƠNG**

**Báo cáo tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khóa VIII**

TÀI LIỆU THAM KHẢO TIẾP XÚC CỬ TRI TRƯỚC KỲ HỌP

Thay mặt Tổ đại biểu HĐND tỉnh thuộc đơn vị bầu cử (huyện, TX, TP)........, tôi báo cáo với cử tri về một số nội dung trước kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh như sau:

**A. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH KT - XH**

Bước sang năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch phát triển KT - XH 5 năm 2021 - 2025. Trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước có những thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen; đòi hỏi Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân tỉnh Quảng Trị phải tiếp tục nỗ lực hành động quyết liệt, hiệu quả hơn. Quán triệt chủ đề của tỉnh là: “Trách nhiệm, kỷ cương - thu hút đầu tư - tạo đà phát triển”; lãnh đạo tỉnh đã cùng các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp nỗ lực phấn đấu, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ; Kết luận số 372-KL/TU, ngày 06/12/2022 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 280/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển KT - XH năm 2023. Trong 6 tháng đầu năm 2023, tình hình phát triển KT - XH của tỉnh có chuyển biến tích cực và giữ vững, nhiều chỉ tiêu tăng cao so với cùng kỳ năm trước.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh ước tính tăng 6,52% so với cùng kỳ năm trước, đây là mức tăng cao nhất của 6 tháng đầu năm trong 4 năm qua[[1]](#footnote-1). Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thuỷ sản tăng 9,54%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 6,18%; khu vực dịch vụ tăng 5,37%. Về cơ cấu kinh tế: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 22,81%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 25,81%; khu vực dịch vụ chiếm 47,17%...

Trong 5 tháng đầu năm 2023[[2]](#footnote-2), thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt thấp so với dự toán và so với cùng kỳ năm trước; nhất là các khoản thu về đất đạt rất thấp. Chi ngân sách nhà nước đảm bảo nhu cầu phát triển KT - XH, quốc phòng, an ninh và quản lý nhà nước theo tiến độ…Thu ngân sách trên địa bàn từ đầu năm đến ngày 18/5/2023 bằng 31,06% dự toán và giảm 47,21% so với cùng kỳ năm trước; chi ngân sách nhà nước địa phương bằng 43,42% dự toán và tăng 21,13%.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn *(từ đầu năm đến ngày 18/5/2023)* là 1.257,74 tỷ đồng, đạt 31,06% dự toán địa phương năm 2023 và giảm 47,21% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: thu nội địa 904,41 tỷ đồng, đạt 26,60% dự toán địa phương và giảm 57,35%; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 353 tỷ đồng, đạt 54,31% dự toán địa phương và tăng 53,63%. Trong thu nội địa, một số khoản thu lớn như: thu ngoài quốc doanh 380,80 tỷ đồng, tăng 5,90% so với cùng kỳ năm trước; thu từ doanh nghiệp nhà nước 84,23 tỷ đồng, giảm 22,81%; thuế thu nhập cá nhân 70,98 tỷ đồng, giảm 34,14%; thuế bảo vệ môi trường 68,33 tỷ đồng, giảm 55,77%; thu tiền sử dụng đất 67,76 tỷ đồng, giảm 92,93%; lệ phí trước bạ 61,08 tỷ đồng, giảm 46,35%...

Tổng chi ngân sách địa phương *(từ đầu năm đến ngày 18/5/2023)* là 4.133,73 tỷ đồng, đạt 43,42% dự toán địa phương năm 2023 và tăng 21,13% cùng kỳ năm trước; trong đó: chi đầu tư phát triển 140,80 tỷ đồng, đạt 10,10% dự toán địa phương và giảm 60,61%; chi thường xuyên 1.863,13 tỷ đồng, đạt 34,23% dự toán địa phương và giảm 4,54%. Trong chi thường xuyên, một số khoản chi lớn như: chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề 866 tỷ đồng, tăng 5,32% so với cùng kỳ năm trước; chi quản lý hành chính 458,81 tỷ đồng, giảm 0,56%; chi sự nghiệp y tế, dân số và KHHGĐ 144,04 tỷ đồng, giảm 16,86%; chi sự nghiệp đảm bảo xã hội 148,75 tỷ đồng, giảm 22,19%; chi sự nghiệp kinh tế 107 tỷ đồng, giảm 27,62%...

**B.** **KẾT QUẢ KỲ HỌP THỨ 16**

Ngày 28/3/2023, HĐND tỉnh đã tổ chức kỳ họp thứ 16 (kỳ họp chuyên đề). Tham dự kỳ họp có 45/49 đại biểu HĐND tỉnh. HĐND tỉnh đã xem xét 37 tờ trình, dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình; xem xét thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh (Ban KT-NS, VH-XH, Pháp chế và Dân tộc).

Trên cơ sở ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh, ý kiến giải trình của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (Phiên thảo luận đã diễn ra 11 lượt ý kiến tham gia[[3]](#footnote-3)). HĐND tỉnh đã ban hành 37 nghị quyết (10 nghị quyết có liên quan đến điều chỉnh kế hoạch, điều chuyển, bổ sung các nguồn vốn nhằm điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và năm 2023. 11 nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư 11 dự án từ nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai năm 2022. 11 nghị quyết về các khoản phí, lệ phí, giá, định mức chi; các chế độ chi tiêu ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương. 5 nghị quyết về bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản đến năm 2030; về chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng để thực hiện các dự án; về danh mục dự án thu hồi đất, dự án sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác trong năm 2023; về điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đông Nam tỉnh Quảng Trị đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; về sửa đổi, bổ sung một số chỉ tiêu, nhiệm vụ quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng).

**C.** **KẾT QUẢ KỲ HỌP THỨ 17**

Chiều ngày 19/5/2023, HĐND tỉnh đã tổ chức kỳ họp thứ 17 (kỳ họp chuyên đề). Tham dự kỳ họp có 42/49 đại biểu HĐND tỉnh. HĐND tỉnh đã xem xét 3 tờ trình, dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình; xem xét thẩm tra của Ban KT-NS HĐND tỉnh.

Đại biểu HĐND tỉnh đã xem xét, thống nhất cao thông qua 3 Nghị quyết. HĐND tỉnh đã ban hành 3 nghị quyết (Chủ trương đầu tư Dự án “Phát triển đô thị ven biển miền Trung hướng đến tăng trưởng xanh và ứng phó với biến đổi khí hậu thành phố Đông Hà” vay vốn của Cơ quan Phát triển Pháp (AFD). Danh mục dự án thu hồi đất, dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác năm 2023. Quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh).

**D. TRẢ LỜI Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI**

Để lựa chọn các nội dung, báo cáo, tổng hợp kiến nghị của cử tri và theo dõi, giám sát, trả lời kiến nghị của cử tri. Đại biểu HĐND tỉnh cập nhật tại: *Mục tài liệu tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khóa VIII*/**Trang thông tin điện tử của HĐND tỉnh**.

**Đ. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, NỘI DUNG KỲ HỌP THỨ 18**

(Kế hoạch số 152/KH-HĐND ngày 12/6/2023 của Thường trực HĐND tỉnh về tổ chức kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026)

**I. Thời gian và địa điểm**

1. Thời gian: Dự kiến trong 3 ngày, từ ngày 15/7 đến ngày 25/7/2023

2. Địa điểm: Tại Hội trường tầng 2, Trụ sở HĐND tỉnh (254 Hùng Vương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị)

**II. Nội dung trình kỳ họp thứ 18**

**(i) Thường trực HĐND tỉnh trình:**

1. Báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2023 của Thường trực HĐND tỉnh

2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 18

3. Báo cáo giám sát kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 14

4. Báo cáo kết quả hoạt động giám sát năm 2022 của HĐND tỉnh

5. Tờ trình, dự thảo NQ về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2024

**(ii) Các Ban HĐND tỉnh trình:**

6. Báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2023 của các Ban HĐND tỉnh

7. Báo cáo thẩm tra các nội dung UBND tỉnh, TAND tỉnh, VKSND tỉnh, Cục THADS tỉnh trình kỳ họp

**(iii) UBND tỉnh trình:**

**\* Báo cáo thường kỳ:**

8. Báo cáo tình hình KT - XH, QP - AN 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

9. Báo cáo thực hiện kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023

10. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023

11. Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành 6 tháng đầu năm 2023

12. Báo cáo công tác phòng chống tham nhũng; phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân 6 tháng đầu năm 2023

13. Báo cáo kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 14

14. Báo cáo thi hành Hiến pháp và các văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm 2023

**\* Tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết lĩnh vực kinh tế - ngân sách:**

15. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách địa phương (nếu có)

16. Điều chỉnh kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Quảng Trị

17. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn đấu giá quyền sử dụng đất do tỉnh quản lý

18. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương do tỉnh quản lý

19. Phê chuẩn điều chỉnh quyết toán thu NSNN trên địa bàn, quyết toán thu, chi NSĐP tỉnh Quảng Trị năm 2021

20. Quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, chuyển loại rừng để thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh

21. Chấp thuận chủ trương thu hồi đất, cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án

22. Sửa đổi Nghị quyết số 105/2021/NQ-HĐND ngày 30/8/2021 của HĐND tỉnh ban hành Quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

23. Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển Ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

24. Quy trình, thủ tục thanh toán, quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025

25. Phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Tuyến RD-01 và RD-04 Khu công nghiệp Quán Ngang

26. Phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Tuyến đường kết nối phía Bắc cảng Mỹ Thủy thuộc Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị (giai đoạn 1)

27. Phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Một số hạng mục thiết yếu tại Khu Tái định cư Lao Bảo - Tân Thành

28. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc của Đoạn Quản lý đường thuỷ nội địa

29. Khoanh định một số mỏ đất vào khu vực không đấu giá để phục vụ các dự án phát triển hạ tầng giao thông, công trình thủy lợi, thủy điện; khắc phục thiên tai; xây dựng nông thôn mới của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2025

30. Điều chỉnh tên danh mục dự án tại Phụ lục 1 Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của HĐND tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công nguồn vốn NSĐP phân cấp cấp tỉnh quản lý năm 2022 sang năm 2023

31. Điều chỉnh chủ trương dự án Khu di tích quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị và những địa điểm lưu niệm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu, bảo vệ Thành Cổ Quảng Trị

32. Điều chỉnh chủ trương dự án Công viên thống nhất tại khu di tích quốc gia đặc biệt đôi bờ Hiền Lương - Bến Hải, tỉnh Quảng Trị

33. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư, tôn tạo di tích lịch sử lưu niệm danh nhân Mộ Tiến sĩ Bùi Dục Tài

34. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị y tế tuyến tỉnh, Hạng mục: Trung tâm tâm thần kinh và hệ thống thiết bị xạ trị để mua sắm trang thiết bị từ nguồn kinh phí kết dư trong đấu thầu mua sắm trang thiết bị và kinh phí dự phòng của dự án

35. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp cơ sở vật chất ngành Y tế tỉnh Quảng Trị sử dụng vốn ODA của Chính phủ Italia về gia hạn thời gian thực hiện dự án

**\* Tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết lĩnh vực văn hóa - xã hội:**

36. Ban hành Danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

37. Đề án “Quy định nội dung chi, mức chi cho công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025”

38. Quy định nội dung, mức chi Giải thưởng Bùi Dục Tài trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

39. Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển năng khiếu tỉnh, đội tuyển thể thao người khuyết tật tỉnh và các đội tuyển cấp huyện đang tập trung tập huấn, thi đấu các giải thể thao của tỉnh Quảng Trị (thay thế Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 20/7/2019 của HĐND tỉnh)

**\* Tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết lĩnh vực lĩnh vực dân tộc:**

40. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại mục I, Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết 22/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

**(iv) TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh trình:**

41. Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm, chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2023 của ngành TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh

**(v) Ban Thường trực** **UBMTTQVN tỉnh trình:**

42.Thông báo của Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh về công tác tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2023

**(vi) Một số nội dung khác:** (nếu có).

**E. NỘI DUNG ĐỀ ÁN, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT XIN Ý KIẾN CỦA CỬ TRI TRƯỚC KỲ HỌP THỨ 18**

Đại biểu cập nhật tại: *Mục tài liệu kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khóa VIII*/**Trang thông tin điện tử của HĐND tỉnh**, nghiên cứu, lựa chọn nội dung để lấy ý kiến của cử tri).

------------

1. Tốc độ tăng GRDP 6 tháng đầu năm 2023 so với cùng kỳ năm trước các năm trong giai đoạn 2020-2023 lần lượt là: 4,17%; 6,10%; 3,50%; 6,52% [↑](#footnote-ref-1)
2. Số liệu cập nhật đến ngày 18/5/2023; dự kiến trước ngày 25/6/2023, UBND tỉnh có Báo cáo KT - XH 6 tháng đầu năm 2023 (đại biểu cập nhật) [↑](#footnote-ref-2)
3. Tham khảo tại Biên bản kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh Khóa VIII [↑](#footnote-ref-3)